

Số: 2129 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Ủy ban Nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính Phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”;

Căn cứ Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5019/STNMT-QLĐĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính Phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban TVTU; TT.HĐND tỉnh;
- HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh,
- Hội Nông dân tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, TP Huế;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo TT-Huế;
- Các CQ TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

V/v thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính Phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2129 /QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật và trong nhận thức, hành động của các cấp chính quyền, tổ chức, người dân về quyền, nghĩa vụ trách nhiệm trong quản lý, sử dụng đất đai.

3. Khắc phục kịp thời, triệt để những tồn tại, khuyết điểm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn trong quản lý và sử dụng đất đai.

4. Việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy phải bảo đảm nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; gắn với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh về công tác quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai; kịp thời sơ kết, tổng kết.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước và theo các nhiệm vụ được giao kèm theo Kế hoạch này triển khai, thực hiện 05 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nêu trong Kế hoạch 81-KH/TU của Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

1. Tuyên truyền, giáo dục, thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

a) Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai quán triệt, tuyên truyền một cách có hiệu quả, thiết thực, rộng rãi trong toàn xã hội về các nội dung và tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống;

b) Đổi mới hình thức, nội dung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai cho cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng, đầy đủ về đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, nhất là về quyền và nghĩa vụ của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất;

c) Tham mưu cho các cấp ủy đảng cùng cấp trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, chỉ thị về chủ trương, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng và hành động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng;

d) Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về đất đai cho cộng đồng, đặc biệt là đối với đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

a) Triển khai xây dựng góp ý dự án Luật Đất đai (sửa đổi), một số dự án Luật có liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai xây dựng góp ý dự án Luật Đất đai (sửa đổi) trong năm 2023 và các Luật khác có liên quan, đảm bảo thể chế đầy đủ các quan điểm của Đảng và các nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW và tại điểm a khoản 2 Mục II Nghị quyết số 37/NQ-CP.

b) Thực hiện thí điểm, tổng kết và hoàn thiện các chính sách, pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai

Về đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế: Trong năm 2023, giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát việc quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế để tham mưu UBND tỉnh có báo cáo gửi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để làm cơ sở bổ sung, hoàn thiện các quy định đối với quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh.

c) Xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai

Giao Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh phân công các Sở, ban, ngành tổ chức xây dựng các nội dung quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi), phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng đất, tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường tại địa phương theo quy định.

d) Rà soát, sửa đổi đồng bộ các Luật khác có liên quan đến đất đai

Các Sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm tổng hợp rà soát, tham mưu UBND tỉnh về kiến nghị sửa đổi đồng bộ các Luật khác có liên quan đến đất đai đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, tạo khuôn khổ pháp lý và môi trường thuận lợi để quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước được nêu tại điểm d khoản 2 Mục II Nghị quyết số 37/NQ-CP.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

Để thực hiện mục tiêu đến năm 2025, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông; hoàn thành kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đất đai bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất; loại bỏ khâu trung gian, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp, kèm theo cơ chế kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện tham mưu phê duyệt và tổ chức thực hiện các đề án, nhiệm vụ để hoàn thành các nhiệm vụ giải pháp sau đây:

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai; đẩy mạnh phân cấp trong việc quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và gắn với trách nhiệm giải quyết của từng cấp chính quyền địa phương; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất; xây dựng

và hoàn thiện đúng tiến độ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận thông tin về quản lý, quy hoạch và sử dụng đất.

- Thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai, đồng thời có chế tài cụ thể, đồng bộ ngăn chặn các trường hợp giao dịch không đăng ký tại cơ quan nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ trong quản lý đất đai; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ vi phạm pháp luật, lợi dụng công vụ, lợi dụng chính sách về đất đai để trục lợi, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và các tổ chức.

b) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

- Kiện toàn, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở cấp tỉnh và địa phương bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức dịch vụ công về đất đai, bố trí đủ nguồn lực để bộ máy hoạt động hiệu quả.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thống nhất quản lý theo hướng nâng cao trách nhiệm của địa phương và kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ của cấp tỉnh; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở sử dụng đất bền vững.

- Có cơ chế đầu tư, chính sách đãi ngộ, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại.

4. Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

a) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, kiến

ngiht xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực đất đai.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương; hạn chế phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm:

Thường xuyên tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị tại địa phương, thực hiện phương châm giải quyết triệt để tranh chấp về đất đai từ cơ sở, tránh tình trạng đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

a) Quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh

Trong giai đoạn 2023 - 2025, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan thực hiện tham mưu UBND tỉnh về rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, việc quản lý sử dụng đất của các công ty nông lâm nghiệp, việc quản lý, sử dụng quỹ đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường đã bàn giao về địa phương để báo cáo Chính phủ việc thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Đồng thời, phối hợp Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện, xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh tại địa phương, hoàn thành trong năm 2025.

b) Về đất có nguồn gốc từ sắp xếp trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước, di dời cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp, cổ phần hoá, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước

Trong giai đoạn 2023 - 2024, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ việc rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện để xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai liên quan đến: thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi sắp xếp lại trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước để chuyển sang mục đích phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị lớn; đất thu hồi từ cổ phần hoá, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước. Đồng thời, phối hợp Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện, xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai nêu trên, hoàn thành trong năm 2025.

c) Về giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số

- Trong giai đoạn 2023 - 2024, Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan thực hiện tham UBND tỉnh việc rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nội dung hỗ trợ đất ở, đất sản xuất của Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ 2021 - 2025; phối hợp các sở, ngành, địa phương trong việc tham mưu UBND tỉnh các giải pháp tiếp theo để xử lý những tồn tại, hạn chế, vướng mắc về đất đai liên quan đến giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Hoàn thành các mục tiêu về giải quyết đất ở, đất sản xuất theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ 2021 - 2025.

- Giao UBND cấp huyện phối hợp Ban Dân tộc và các đơn vị có liên quan thực hiện giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của Quốc hội, Chính phủ, hoàn thành các mục tiêu về giải quyết đất ở, đất sản xuất theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ 2021 - 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Đảng, Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội để tăng cường giám sát thực thi công vụ, đóng góp ý kiến góp phần tạo đồng thuận trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung của Kế hoạch hành động này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động của UBND tỉnh. Trong đó tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ,

xác định lộ trình cụ thể; nêu rõ đơn vị, lãnh đạo chịu trách nhiệm từng nội dung công việc làm cơ sở chỉ đạo, thực hiện và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ. Định kỳ **trước ngày 30 tháng 11 hàng năm** báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch hành động, định kỳ **trước ngày 15 tháng 12 hàng năm** tổng hợp tiến độ triển khai, tham mưu UBND tỉnh báo cáo và kiến nghị gửi Chính phủ, các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch hành động; bám sát các quan điểm, định hướng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 37/NQ-CP và Kế hoạch số 81-KH/TU để báo cáo theo quy định. Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

4. Công an tỉnh chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai; chú trọng bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa bàn có tình trạng tranh chấp, khiếu kiện phức tạp liên quan đến đất đai.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương và chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đến người dân và các cơ quan, doanh nghiệp các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 37/NQ-CP và Kế hoạch số 81-KH/TU trên các sản phẩm thông tin nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống; biểu dương các điển hình tiên tiến; kịp thời phát hiện, phản ánh những tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng đất đai.

6. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành, địa phương và khả năng cân đối ngân sách nhà nước, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự toán kinh phí làm cơ sở để các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ, dự án, đề án theo tiến độ được phê duyệt tại Kế hoạch hành động này theo pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

7. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực đất đai; xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo và tranh chấp tồn đọng, kéo dài trong lĩnh vực đất đai; những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại. Chủ động chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự.

8. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội khác căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp xây dựng kế hoạch, triển khai giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế:

a) Chỉ đạo việc thực hiện tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật về đất đai tại địa phương trong đó chú trọng đến các khu vực khó khăn, vùng sâu vùng xa.

b) Căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của địa phương; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo.

c) Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách, pháp luật về đất đai; tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc có liên quan đến quản lý sử dụng đất đai tại địa phương.

d) Tăng cường công tác giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai theo quy định ngay từ cơ sở; nâng cao chất lượng công tác hòa giải trong giải quyết tranh chấp đất đai, không để phát sinh các điểm nóng, lan rộng, vượt cấp, khiếu kiện đông người.

10. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động này, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các Sở, ban, ngành, địa phương có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.